**Đặc tả uc xoá tài khoản**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên chức năng** | **Xoá tài khoản** |
| Tóm tắt | Admin vào hệ thống để quản lý xoá các tài khoản được yêu cầu |
| Actor(s) | ADmin |
| Dòng sự kiện chính | Khi được người dùng yêu cầu xoá.  Use case bắt đầu khi Actor đăng nhập truy cập hệ thống trang web:  1: Hệ thống hiển thị giao diện chính trang web  2: Admin vào “quản lý tài khoản”  3: Hệ thống hiển thị danh mục tài khoản.  4: Admin chọn tài khoản cẩn xoá và chọn xác nhận  5: Hệ thống kiểm tra câp nhật lại thông tin. |
| Dòng sự kiện khác | Khi Admin quản lý tài khoản có sự thay đổi không hợp lý hệ thống không xác nhận được các danh mục  Không có kết nối cơ sở dữ liệu: Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ không hoạt động |
| Các yêu cầu đặc tả | Không có. |
| Trạng thái hệ thống trước khi thực hiện usecase | Actor: Admin  Điều kiện: không |
| Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện usecase | Hệ thống hiển thị cập nhật mới nhất và thông báo đã xoá tài khoản. |
| Điểm mở rộng | Không có. |